TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 02/02/2021
V/v Hôn nhân và gia đình, nuôi con chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Đình Sở.
2. Bà Nguyễn Thị Tâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 245/2020/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp: *Hôn nhân và gia đình* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2021/HNGĐ, ngày 28/01/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Lâm Nh, sinh năm 1997.

Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Xóm Chủng, xã Tân Lập, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Đức Dũng - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.(Có mặt).

(Nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt. Bị đơn triệu tập hợp lệ lần 2 vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Đinh Thị Lâm Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Đinh Văn H năm 2018, đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Lập, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Việc kết hôn là do anh chị tự nguyện tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc. Đến năm 2019 chị Nhi đi làm ăn xa nhà, anh H hay ghe tuông vô cớ, trong cuộc sống vợ chồng cũng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh H hay rượu chè chửi mắng chị, đe dọa chị, chị có khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Hoàng không thay đổi, hiện tại vợ chồng sống ly thân. Chị Nh

nhận thấy đời sống hôn nhân thực tế không tồn tại, mâu thuẫn vợ chồng là không thể khắc phục được, tình cảm chị dành cho anh H đã hết nên chị xin ly hôn anh H để giải phóng cho nhau và ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Nh trình bày vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Hoàng L, sinh ngày 28/02/2019, hiện tại con chung đang ở vơi chị Nh. Ly hôn chị xin nuôi con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nh trình bày vợ chồng không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết

**Bị đơn anh Đinh Văn H đã được cấp tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo qui định nhưng vẫn cố tình trốn tránh, không đến Tòa án. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ tại nơi cư trú của bị đơn và thực hiện tống đạt các văn bản tố tụng thông qua em trai ruột là anh Phạm Tiến G, kết quả như sau:*

Tại biên bản ngày 25/11/2020, anh G cung cấp: Bố mẹ đều đã chết, anh là người thân sống cùng anh H. Anh H là em trai anh kết hôn cùng chị Nh năm 2018 tại UBND xã Tân Lập, sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng có sảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, gia đình có khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả, hiện nay mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng anh Hoàng sống ly thân được một thời gian, hai bên không quan tâm gì đến cuộc sống của nhau. Vợ chồng anh Hoàng có 01 con chung tên là Đinh Hoàng Long, sinh ngày 28/02/2019 hiện tại cháu đang ở với chị Nhi. Anh Hoàng đi làm ăn, còn cụ thể làm ở đâu anh không nắm được. Anh Hoàng vẫn thường xuyên liên lạc với anh, thỉnh thoảng có về nhà. Gia đình có nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và thông báo cho anh Hoàng biết việc chị Nhi xin ly hôn. Anh Hoàng có thông tin lại là anh đồng ý ly hôn, con chung giải quyết theo quy định của pháp luật, tài sản chung và công nợ không có, anh đề nghị Tòa án xử văng mặt.

** Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát*:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về lập hồ sơ và thu thập chứng cứ. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định Điều 70-71 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70-72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83- Luật hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Nhi được ly hôn anh Hoàng. Về con chung: Giao cháu Đinh Hoàng Long, sinh ngày 28/02/2019 cho chị Nhi trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi thành niên. Chị Nhi không yêu cầu anh Hoàng phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nhi.

Tài sản chung, công nợ, công sức: Theo chị Nhi, vợ chồng không có gì nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nhi phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Nhi*: Quan hệ hôn nhân của chị Nhi và anh Hoàng là hợp pháp. Nhưng do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, thực tế mối quan hệ hôn nhân đó không còn tồn tại. Đề nghị HĐXX xho chị Nhi đươch ly hôn anh Hoàng để giải phóng cho cả hai.

Về con chung: Vợ chồng chị Nhi anh Hoàng có 01 con chung chưa thành niên. Con chung hiện do chị Nhi nuôi dưỡng, anh Hoàng đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về nhà nên đề nghị giao con chung cho chị Nhi tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Hoàng không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nhi không yêu cầu. Tài sản chung, công nợ, công sức: Theo chị Nhi, vợ chồng không có gì nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nhi, anh Hoàng đều đăng kí HKTT tại xãTân Lập, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Chị Nhi nộp đơn xin ly hôn anh Hoàng tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền .

Xét về sự vắng mặt của các đương sự : Ngày 29/01/2021, chị Đinh Thị Dinh nộp đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại Tòa án. Anh Hà Văn Giảng được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1+3 Điều 228; Điều 238- Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nhi, anh Hoàng có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình, làm thủ tục đăng ký kết hôn năm

2011 tại UBND xã Tân Lập, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp, nhưng chị Nhi, anh Hoàng không cùng nhau vun đắp xây dựng mối quan hệ hôn nhân của mình bền vững, hạnh phúc. Quan hệ hôn nhân đó đã bị đổ vỡ, nguyên nhân do cả hai không biết trân trọng cuộc sống hôn nhân của mình và cho rằng tính tình không hợp nhau, quan điểm sống khác nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, xúc phạm, không tôn trọng, tin tưởng nhau.Vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài, không còn thực hiện quyền và nghĩa vụ vợ chồng với nhau nữa. Kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án và lời trình bày của anh Giang – anh trai anh Hoàng (BL21, 22,23,24) đã chứng minh, mâu thuẫn vợ chồng chị Nhi, anh Hoàng đã lâu, cuộc sống chung vủa vợ chồng rất căng thẳng, thực tế cuộc hôn nhân không còn tồn tại. Tình trạng hôn nhân giữa của vợ chồng chị Nhi đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn căn cứ qui định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nhi.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Hoàng Long, sinh ngày 28/02/2019, hiện tại con chung đang ở vơi chị Nhi. Ly hôn chị Nhi xin nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy nguyện vọng xin nuôi con chung của chị Nhi là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với nguyện vọng của cháu Long, tiếp tục giao con chung cho chị Nhi trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ qui định tại khoản 2 Điều 81- Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Theo chị Nhi vợ chồng chị không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Nhi phải nộp tiền án phí sơ thẩm theo quy định.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; khoản 1+2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nhi. Cho chị Đinh Thị Lâm Nhi được ly hôn anh Đinh Văn Hoàng.

2. Về con chung: Giao cháu Đinh Hoàng Long, sinh ngày 28/02/2019 cho chị Nhi tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng kể tháng 02/2021 cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Chị Nhi không yêu cầu anh Hoàng không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ với con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị Lâm Nhi phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Nhi đã nộp tại Biên lai thu số AA/2020/0003269 ngày 12/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, thành án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xax Tân Lập, huyện Thanh Sơn, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *UBND xã Tân Lập.;*
- *Lưu HS + VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Thủy